TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

Số: **62**/2026/QĐST- D*, ngày 07 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2025 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H (H3);

Địa chỉ trụ sở: Số B Bis N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Nguyễn Hữu Đ – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Chức vụ: Giám đốc cấp cao xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mộng K – Chức vụ: Chuyên viên cao cấp QHKHCN - Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H.

Địa chỉ: số G Đại Lộ Đ, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

Ông Phạm Văn H1, sinh năm 1969;

Bà Lê Thị T, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: 1 ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã Q, tỉnh Vĩnh Long)

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Phạm Văn H1:

Chị Phạm Thị Xuân N, sinh năm 1994;

Địa chỉ: 1 ấp Q, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Chị Nguyễn Thị Mộng K là đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H và bà Lê Thị T, chị Phạm Thị Xuân N là đại diện theo uỷ quyền của ông Phạm Văn H1 đã thỏa thuận được các nội dung:

Ông Phạm Văn H1, bà Lê Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H số tiền tạm tính đến ngày ngày 30/03/2026 là: 14.539.477.456 đồng, cụ thể:

Theo hợp đồng tín dụng số 35914/22MN/HĐTD ngày 14/9/2022 số tiền 14.352.961.887 đồng, trong đó:

Nợ gốc là: 12.499.999.983 đồng;

Nợ lãi trong hạn là: 487.357.400 đồng;

Nợ lãi quá hạn là: 1.360.127.092 đồng

Nợ lãi chậm trả lãi là: 5.477.412 đồng;

Theo Đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ ngày 19/03/2021 số tiền 186.515.569 đồng, trong đó:

Nợ gốc thẻ tín dụng là: 105.904.293 đồng;

Nợ lãi trong hạn thẻ tín dụng là: 68.222.851 đồng;

Nợ lãi quá hạn thẻ tín dụng là: 10.837.056 đồng

Nợ lãi chậm trả lãi thẻ tín dụng là: 1.551.369 đồng.

Ông Phạm Văn H1, bà Lê Thị T phải tiếp tục liên đới chịu tiền lãi, phí (nếu có) phát sinh từ ngày 31/03/2026 theo mức lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng số 35914/22MN/HĐTD ngày 14/9/2022 và Đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ và Đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ ngày 19/03/2021 được ký kết giữa ông Phạm Văn H1, bà Lê Thị T với Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông Phạm Văn H1, bà Lê Thị T không trả được nợ hoặc trả không đủ nợ thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 36456/19MN/HĐBĐ ngày 27/11/2019 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng số 36456/19MN/HĐBD/PL01 ngày 14/09/2022, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất Số 7391/22MN/HĐBĐ ngày 02/03/2022; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất Số 31791/22MN/HĐBĐ ngày 14/09/2022 được ký kết giữa ông Phạm Văn H1, bà Lê Thị T với Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp gồm:

+ Thửa đất số 223, tờ bản đồ số 19, toạ lạc tại ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã Q, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 101, tờ bản đồ số 39 toạ lạc tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 5, tờ bản đồ số 8 toạ lạc tại ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 41, tờ bản đồ số 1 toạ lạc tại ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 42, tờ bản đồ số 1 toạ lạc tại ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 30, tờ bản đồ số 1 toạ lạc tại ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 1, tờ bản đồ số 7 toạ lạc tại xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 1, tờ bản đồ số 2 toạ lạc tại xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 3, tờ bản đồ số 2 toạ lạc tại xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 4, tờ bản đồ số 2 toạ lạc tại xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 7, tờ bản đồ số 8 toạ lạc tại xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Thửa đất số 8, tờ bản đồ số 8 toạ lạc tại xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 61.270.000 đồng ông Phạm Văn H1, bà Lê Thị T phải liên đới chịu.

H2 lại cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 60.576.000 đồng theo biên lai thu số 0007845 ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

2.3 Chi phí thu thập chứng cứ số tiền 1.200.000 đồng ông Phạm Văn H1, bà Lê Thị T phải liên đới chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yến